

VỊ TRÍ QUAN HỆ VIỆT-NGA VÀ NGÀ-VIỆT TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA HAI NƯỚC

PGS.TS. Vũ Văn Phúc

Học viện CTQG Hồ Chí Minh

55 năm trước, Liên Xô là một trong những nước đầu tiên trên thế giới công nhận và chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam, đặt nền móng cho tình hữu nghị bền chặt và quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa hai nước sau này. Lịch sử cho thấy, mối quan hệ giữa Việt Nam với Liên Xô trước đây và với Liên bang Nga (LB Nga) ngày nay luôn nồng ấm, tin cậy, vượt qua mọi thử thách của thời gian và sự biến động của lịch sử.

Sau khi Liên Xô tan rã (tháng 12/1991), quan hệ hợp tác nhiều mặt, cùng có lợi, giữa Việt Nam và LB Nga được nối lại ngày 16-6-1994, nhân chuyến thăm Nga của Thủ tướng Võ Văn Kiệt. Sự kiện này, đã mở ra một giai đoạn phát triển mới trong quan hệ hai nước.

1. Quan hệ về chính trị

Sau chuyến thăm Nga của Thủ tướng Việt Nam Võ Văn Kiệt, các chuyến thăm lẫn nhau của lãnh đạo cấp cao hai nước diễn ra thường xuyên. Chủ tịch Đuma quốc gia Xeledonhốp và Chủ tịch Chính phủ LB Nga Chécônưrôđin sang thăm Việt Nam năm 1997. Tháng 8-1998, Chủ tịch nước Trần Đức Lương thăm chính thức LB Nga, tạo bước đột phá mới trong quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai nước. Hai bên đã ký tuyên

bổ chung bày tỏ quyết tâm xây dựng quan hệ đối tác chiến lược trong thời gian tới. Tháng 9-2000, Thủ tướng Phan Văn Khải thăm Nga nhằm khai thông quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước cho tương xứng với tiềm năng và quan hệ truyền thống tốt đẹp giữa hai nước. Nga tiếp tục khẳng định coi Việt Nam là đối tác chiến lược ở Đông Nam Á. Quan hệ Việt - Nga trong thế kỷ XXI đã được chính thức hóa bằng việc ký kết tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược nhân dịp Tổng thống Nga Putin thăm Việt Nam từ ngày 28-2 đến 2-3-2001. Đây là lần đầu tiên lãnh đạo cao cấp nhất của Nga thăm Việt Nam trong hơn nửa thế kỷ qua, kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao. Chuyến thăm này đã thể hiện Nga rất coi trọng đến lợi ích phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác nhiều mặt với Việt Nam.

Tháng 10 năm 2002, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh thăm chính thức Nga theo lời mời của Tổng thống Nga Putin. Đây là chuyến thăm Nga đầu tiên của Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam kể từ khi Liên Xô tan rã và là sự kiện có tầm quan trọng đặc biệt, tạo động lực quan trọng nâng cao quan hệ song phương lên tầm cao mới, phù hợp với khuôn khổ đối tác chiến

học đã được xác lập. Tiếp đó là các chuyến thăm chính thức LB Nga của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An (17 + 18-1-2003), Chủ tịch nước Trần Đức Lương (17 + 19-5-2004). Các chuyến thăm của những nhà lãnh đạo cấp cao của Việt Nam đã góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước.

Trên cơ sở quan hệ hữu nghị truyền thống, tin cậy và xuất phát từ quan điểm gần gũi trong nhiều vấn đề quốc tế và khu vực, Việt Nam và LB Nga đã và đang phối hợp chặt chẽ tại Liên hiệp quốc và các diễn đàn đa phương khác.

2. Quan hệ hợp tác về kinh tế và thương mại

Về đầu tư

Nga hiện vẫn là một trong những nước có đầu tư đáng kể vào nước ta. Tính đến nay, Nga đã đầu tư vào Việt Nam 46 dự án với tổng số vốn 269 triệu USD. Lĩnh vực Nga đầu tư mạnh nhất là ngành công nghiệp dầu khí, chiếm trên 24% tổng vốn đầu tư. Đứng sau dầu khí là các ngành xây dựng và thủy sản. Một số dự án đầu tư vào các lĩnh vực khác (nông-lâm nghiệp và công nghiệp chế biến) có quy mô hạn chế. Nhiều dự án đã cấp giấy phép, song hoạt động không có hiệu quả và đã giải thể.

Việt Nam cũng có 11 dự án đầu tư sang Nga với tổng số vốn 34 triệu USD, nhưng quy mô nhỏ, chủ yếu là hoạt động thương mại, chế biến thực phẩm và một dự án trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng.

Việt Nam và Nga đang nghiên cứu khả năng mở rộng hợp tác đầu tư chế biến nông

sản Việt Nam tại Nga và lắp ráp ôtô, khai thác than đá ở Việt Nam... Tuy nhiên, với nguồn tài chính hạn chế và thiếu các ngành kinh tế mũi nhọn, khả năng đầu tư trực tiếp của Nga vào nước ta không lớn.

Về thương mại

Cùng với quá trình đổi mới kinh tế ở Việt Nam và cải cách kinh tế ở LB Nga, quan hệ kinh tế, thương mại giữa hai nước không ngừng phát triển. Đặc biệt từ 1994, kim ngạch buôn bán hai chiều Việt Nam - LB Nga đạt khoảng 500 triệu USD, năm 2002 đạt 700 triệu USD, tăng 23% so với năm 2001. Tổng kim ngạch thương mại 2 chiều năm 2003 là 651,3 triệu USD, giảm 5,3% so với năm 2002, trong đó xuất khẩu từ Việt Nam là 159,5 triệu USD (giảm gần 14,7%) và nhập khẩu đạt 491,8 triệu USD (giảm 1,7%). Như vậy, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa 2 nước chỉ chiếm 0,43% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của LB Nga và chưa tới 2% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam với các nước. Năm 2004 kim ngạch thương mại 2 chiều xấp xỉ 700 triệu USD. Các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là gạo, cao su, chè, hàng dệt may, giấy dếp, rau quả, mì ăn liền. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu gồm sắt thép, phân bón, xăng dầu, máy thiết bị, ôtô. Hai nước đang đề ra mục tiêu nâng kim ngạch hai chiều lên 1 tỷ USD trong những năm tới.

Thăm dò, khai thác và chế biến dầu khí là lĩnh vực hợp tác có hiệu quả cao, đem lại nguồn thu lớn cho ngân sách nhà nước của Việt Nam và LB Nga. Liên doanh Vietsovetropetrol tiếp tục là biểu tượng của sự hợp tác Việt-Nga, là trụ cột của ngành thăm

đờ và khai thác dầu khí của Việt Nam. Năm 2003, xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro đã khai thác được 13,120 triệu tấn dầu thô. Doanh thu từ việc bán dầu thô đạt 2,9 tỷ USD. Ngoài những mỏ dầu khí đang được khai thác, Việt Nam và Nga tiếp tục mở rộng hợp tác thăm dò các mỏ mới.

Lĩnh vực năng lượng là hướng hợp tác truyền thống và có hiệu quả giữa 2 nước mà công trình tiêu biểu nhất là nhà máy thủy điện Hòa Bình, đã và đang góp phần quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế của Việt Nam. Nhà máy thủy điện Yaly, với sự hợp tác và giúp đỡ kỹ thuật của Nga, có công suất 720 MW, đã khánh thành (04/2002), cả 4 tổ máy đã hòa điện vào điện lưới quốc gia. Tháng 5-2003 Chính phủ Nga đã cung cấp 100 triệu USD để khởi công xây dựng nhà máy Thủy điện Sesan-3 và ký kết hợp đồng nhà máy thủy điện Play Krong trong nửa đầu năm 2004. Các tổ chức Việt Nam và Nga đang tích cực đàm phán và xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La, các nhà máy nhiệt điện Hải Phòng, Cẩm Phả; hợp tác trong lĩnh vực hiện đại hóa cơ sở năng lượng đã xây dựng với sự hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức Nga v.v...

3. Hợp tác về giáo dục và đào tạo giữa Việt Nam và LB Nga

Sau một thời gian bị gián đoạn đến năm 1995, quan hệ hợp tác Việt - Nga trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Được nối lại bằng việc ký Hiệp định hợp tác giữa Bộ Giáo dục và đào tạo Việt Nam và Bộ Giáo dục LB Nga giai đoạn 1996-2000. Để đảm bảo tính liên tục trong quan hệ hợp tác, sau khi Hiệp định trên hết hiệu lực, hai bên lại tiếp tục ký hiệp

định tiếp theo. Ngoài các đối tượng trao đổi theo Hiệp định nói trên, mỗi năm LB Nga sẽ cấp 170 suất học bổng cho sinh viên Việt Nam sang Nga học theo Hiệp định giữa hai nước đã ký kết, tiến hành hợp tác đào tạo giữa các trường đại học của Nga với Việt Nam theo hình thức du học tại chỗ và tạo điều kiện cho học sinh du học tự túc tại Nga.

Hiện nay Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Quốc gia Hà Nội đã hợp tác với Trường Kỹ thuật điện Xanh Petecbua và Viện Đại học Năng lượng Matxcova để đào tạo học sinh tại Việt Nam theo chương trình học của Nga, học sinh học bằng tiếng Nga, do giáo viên Việt Nam và giáo viên Nga giảng dạy. Hai năm cuối, sinh viên có thể sang Nga học nếu có nguyện vọng hoặc thi tốt nghiệp tại Việt Nam do ban giám khảo của Nga chấm và cấp văn bằng của trường Nga. Triển khai mạnh mẽ hơn nữa việc cử công dân Việt Nam đi đào tạo tại LB Nga; Chú trọng và cấp thêm học bổng cho người Việt Nam đi đào tạo sau đại học tại Nga, đặc biệt về một số lĩnh vực mà Việt Nam hiện đang cần như: dầu khí, quốc phòng, vật liệu mới, công nghệ sinh học, tự động hóa và điện.....

Trong chương trình đào tạo liên kết giữa cơ sở đào tạo đại học của Việt Nam và Nga về đào tạo sinh viên Việt Nam với nguồn kinh phí do Việt Nam cấp, Việt Nam sẽ tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục của Nga có đủ điều kiện để thực hiện các hoạt động giáo dục tại Việt Nam. Mặt khác, Việt Nam sẽ tăng cường số lượng cán bộ giảng dạy và nghiên cứu của hai nước được trao đổi, nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm của nhau.

Kể từ 1955 đến nay, Liên Xô trước đây và LB Nga cùng các nước thuộc Cộng đồng các Quốc gia độc lập (SNG) hiện nay đã giúp Việt Nam đào tạo trên 52.000 cán bộ khoa học kỹ thuật, văn hóa và xã hội (trong đó có trên 30.000 người có trình độ đại học, hơn 3.000 người có trình độ phó tiến sĩ và khoảng 200 tiến sĩ khoa học), 98.000 công nhân kỹ thuật, giáo viên dạy nghề và thực tập sinh nâng cao tay nghề. Hiện nay, hàng năm có khoảng 400 công dân Việt Nam được đào tạo tại Nga theo các loại học bổng khác nhau của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Riêng năm học 2002-2003 có gần 3.380 học sinh Việt Nam đang du học tự túc tại Nga.

4. Triển vọng và phương hướng phát triển hợp tác trong quan hệ Việt-Nga và Nga-Việt

Việt Nam và LB Nga vẫn là đối tác truyền thống đáng tin cậy và là một trong những hướng ưu tiên trong chính sách đối ngoại giữa hai nước

Ngay từ những ngày đầu lập nước, việc phát triển quan hệ với Liên Xô luôn là một trọng tâm hàng đầu trong chính sách đối ngoại của nhà nước Việt Nam. Ngày 10 tháng 3 năm 1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cử đồng chí Nguyễn Lương Bằng làm đại sứ đầu tiên của Việt Nam tại Liên Xô và tháng 7-1955, sau khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng, tiến lên xây dựng CNXH, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn đầu đoàn đại biểu Chính phủ ta sang thăm Liên Xô nhằm củng cố tình đoàn kết hữu nghị, tăng cường mối quan hệ kinh tế, văn hóa giữa 2 nước.

Nhân dân Liên Xô cũng luôn dành cho nhân dân Việt Nam những tình cảm nồng

thấm và sự giúp đỡ chân tình. Gần nửa thế kỷ đã trôi qua kể từ chuyến thăm đầu tiên của Chủ tịch Vorosilốp (tháng 5-1957), những hình ảnh vị lãnh đạo cấp cao của nhà nước Xô viết vẫn hết sức gần gũi, thân thiết với mọi tầng lớp nhân dân thủ đô Hà Nội lúc bấy giờ.

Trong những năm tháng gay go nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Việt Nam luôn luôn nhận được sự ủng hộ chí tình của nhân dân Liên Xô. Không chỉ giúp đỡ Việt Nam về vật chất, vũ khí, đạn dược cho cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, mà các chuyên gia Liên Xô còn sang tận nơi giúp Việt Nam phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và lĩnh vực quân sự. Các công trình do Liên Xô giúp đỡ xây dựng đã gắn bó với bao thế hệ người Việt Nam, đến nay vẫn phát huy hiệu quả tích cực. Hàng chục ngàn cán bộ Việt Nam được đào tạo tại Liên Xô đã trở thành những cán bộ chủ chốt, những chuyên gia giỏi trên nhiều lĩnh vực.

Quan hệ hợp tác giữa 2 nước cũng sớm được quan tâm thúc đẩy, khởi đầu bằng việc ký Hiệp định hợp tác kinh tế thương mại Việt-Xô ngày 18 tháng 6 năm 1955. Chỉ 5 năm sau đó, kim ngạch buôn bán hai chiều đã tăng lên gấp 13 lần (năm 1955 chỉ đạt 5 tỷ rúp). Thời kỳ 1976-1980, khối lượng trao đổi hàng hóa giữa hai nước bằng 20 năm trước cộng lại. Những năm cuối thập kỷ 80, Liên Xô thường chiếm khoảng 40% kim ngạch xuất khẩu và 60% kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam. Tình cảm đoàn kết, gắn bó và quan hệ hợp tác tốt đẹp về nhiều mặt Việt - Xô đã đặt nền móng vững chắc cho quan hệ Việt - Nga sau này tiếp tục phát triển lên tầm cao mới.

Quan hệ hợp tác nhiều mặt, cùng có lợi giữa Việt Nam và LB Nga ngày nay càng được tiếp tục và phát triển trên nền tảng của tình hữu nghị gắn bó giữa hai dân tộc và đã được kiểm chứng bởi thời gian. Việc tiếp tục củng cố, phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống, sự hợp tác nhiều mặt giữa Việt Nam và LB Nga trên tinh thần đối tác chiến lược không chỉ vì lợi ích của nhân dân hai nước mà còn góp phần vào sự nghiệp vì hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển ở khu vực và thế giới. Đúng như Tổng bí thư Nông Đức Mạnh trong chuyến thăm Nga tháng 10-2002 đã khẳng định: "Từ lâu, nhân dân hai nước chúng ta đã gắn bó chặt chẽ với nhau bởi mối tình hữu nghị bền chặt và quan hệ hợp tác tốt đẹp về nhiều mặt. Mối quan hệ thâm thiết đó được thử thách qua nhiều thập kỷ, trở thành tài sản quý báu và là nhân tố vô cùng quan trọng để tiếp tục đưa quan hệ hai nước lên tầm cao mới".

Nhân kỷ niệm 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - LB Nga (30-1-1950-30-1-2005), đại sứ đặc mệnh toàn quyền LB Nga V.V.Serrajimov đã khẳng định: Phát triển các mối quan hệ đa dạng với Việt Nam vẫn là một trong những ưu tiên đối ngoại của LB Nga tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Nhân dân Nga tự hào rằng suốt những thập kỷ qua đã sát cánh cùng những người anh em Việt Nam trong cuộc chiến đấu anh dũng, bách chiến, bách thắng vì nền độc lập dân tộc, đã ủng hộ, giúp đỡ một cách toàn diện trong công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế của Việt Nam. Liên Xô và Nga đã giúp đỡ Việt Nam xây dựng hơn 300 hạng mục công trình trong nhiều lĩnh vực khác

nhau, tạo điều kiện cho sự tăng trưởng năng động hiện nay của nền kinh tế Việt Nam.

Hiện nay hai nước đang duy trì đối thoại tích cực ở cấp thượng đỉnh và mức tối cao, mở rộng các quan hệ liên địa phương của hai nước, đồng thời, phối hợp hành động một cách hữu hiệu trong khuôn khổ diễn đàn khu vực và quốc tế. Chính phủ Việt Nam luôn luôn coi trọng sự hợp tác hữu nghị về nhiều mặt với LB Nga. Điều đó được thể hiện trong mối quan hệ chính trị mang tính chiến lược giữa hai nước được xác định thông qua các cuộc tiếp xúc cấp cao của các nhà lãnh đạo, sự hợp tác xây dựng giữa hai nước trên trường quốc tế, mối liên hệ ngày càng gia tăng về kinh tế - thương mại và sự giao lưu sôi động giữa các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân.

Vấn đề hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học công nghệ

Trong những năm gần đây, Việt Nam và Nga đang tích cực hoàn thiện và hiện đại hóa các cơ sở pháp lý của hợp tác song phương có tính đến những biến đổi đang diễn ra ở mỗi nền kinh tế. Tháng 4 năm 2005 vừa qua, tại Matxcova đã diễn ra kỳ họp thứ 10 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - LB Nga về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật. Đoàn đại biểu Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Hoàng Trung Hải, chủ tịch Phân Ban Việt Nam, dẫn đầu. Đoàn đại biểu Nga do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và Năng lượng Viktor Khristenko, chủ tịch Phân ban Nga dẫn đầu. Hai bên đã thảo luận nhằm tháo gỡ khó khăn, đưa ra các giải pháp nhằm củng cố đẩy mạnh hơn nữa quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học kỹ thuật

song phương, nâng cao kim ngạch ngoại thương giữa hai nước, tạo những điều kiện pháp lý, tài chính thuận lợi cho các quan hệ hợp tác về kinh tế. Hai bên đã nhận thấy trong năm 2004, quan hệ kinh tế thương mại giữa hai nước đã có nhiều tiến bộ, kim ngạch ngoại thương đã tăng 36% so với năm 2003 và đạt gần 900 triệu USD.

Hiện nay, ở khu vực Đông Nam Á, Việt Nam vẫn là nước duy nhất mà Nga có quan hệ tích cực. Có thể nói rằng, nếu như đối với Nga, Việt Nam có thể là chiếc cầu nối với Đông Nam Á thì ngược lại, các nước ở khu vực này cũng coi Việt Nam là một kênh để qua đó có thể thâm nhập vào thị trường Nga và các nước SNG. Việc quan hệ hai nước có từ lâu cũng giúp cho các nhà kinh doanh đã hiểu được tập quán mua hàng của nhau. Mặt khác LB Nga là một thị trường rộng lớn, khả năng tiêu thụ hàng cao, yêu cầu về chất lượng tuy không còn như trước, nhưng cũng không phải quá cao so với khả năng thực tế của Việt Nam.

Thế nhưng trong thời gian qua, những kết quả hợp tác kinh tế - thương mại song phương vẫn chưa tương xứng với mối quan hệ tốt đẹp, hợp tác hữu nghị truyền thống và đối tác chiến lược giữa hai nước. Do đó Việt Nam và Nga phải nỗ lực hơn nữa, không những phát huy sự hợp tác hiệu quả trong các lĩnh vực truyền thống, mà còn phải mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực mới, nhất là việc phát triển khoa học - công nghệ, mà đặc biệt là công nghệ cao. Để đáp ứng được yêu cầu trên, trước mắt hai bên cần tăng cường hơn nữa quan hệ kinh tế đặc biệt là trao đổi thương mại. Việt Nam và LB Nga đã thống nhất thành lập Tiểu ban Hợp tác thương mại trong khuôn khổ ủy ban Liên Chính phủ. Hai

bên khẳng định tiếp tục hợp tác chặt chẽ và hiệu quả trên các lĩnh vực năng lượng, bao gồm cả việc thăm dò và khai thác dầu khí ở thềm lục địa Việt Nam trong khuôn khổ Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro, đầu tư xây dựng các công trình điện, khai thác than, cơ khí chế tạo, lắp ráp ô tô, tiếp theo là các lĩnh vực, hợp tác về nông nghiệp, thương mại, tài chính - tín dụng, khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ, đào tạo, sử dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, hàng không dân dụng, giáo dục, văn hóa... Đồng thời Việt Nam và LB Nga đang khuyến khích doanh nghiệp hai nước tăng cường tiếp xúc, tìm hiểu các cơ hội hợp tác kinh doanh, đầu tư để mang lại lợi ích cho hai nước; Nhanh chóng tìm ra giải pháp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trên cơ sở là đối tác chiến lược đáng tin cậy; Tiến hành thành lập các xí nghiệp liên doanh về chế tạo máy móc thiết bị năng lượng và lắp ráp ô tô; Xúc tiến việc thành lập trung tâm thương mại Việt Nam tại Matxcova và trung tâm thương mại đa ngành tại Hà Nội. LB Nga sẵn sàng tăng cường hợp tác với Việt Nam và tăng tín dụng cho Việt Nam, nhất là các lĩnh vực mới như đầu tư, hàng không dân dụng, tìm kiếm các mỏ dầu - khí mới và thành lập các xí nghiệp liên doanh mới.

Tài liệu tham khảo

1. *Hợp tác giáo dục Việt - Nga*, Thông tấn xã Việt Nam ngày 24/6/2004;
2. *Việt Nam là ưu tiên đối ngoại của Nga ở Châu Á - Thái Bình Dương*, Thông tấn xã Việt Nam, ngày 31/1/2005;
3. *Quan hệ Việt - Nga: Tình hữu nghị bền chặt qua thời gian*, Thông tấn xã Việt Nam, Hà Nội 1/2005;
4. *Thông tin cơ bản về Cộng hòa Liên bang Nga và quan hệ Việt - Nga*, Thông tấn xã Việt Nam, Hà Nội 1/2005